

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẠC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày 18/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẠC, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành.

Ông Phạm Văn Điềm.

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Hải là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện NL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Văn H - Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1978 tại huyện PX, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn CG, xã CC, huyện PX, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trịnh Văn H và bà Nguyễn Thị D; vợ Nguyễn Thị T; con: Có 03 con, con lớn 13 tuổi, con nhỏ 05 tuổi; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt phiên tòa.

**** Người bị hại:***

- Ông Lê Đình Đ - Sinh năm 1954. (Vắng mặt có lý do).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Đình H là: Anh Lê Đình Đ - sinh năm 1996. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu Phố HS, thị Trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa

**** Người làm chứng:***

- Chị Lữ Thị P sinh năm 1981. (Vắng mặt).

- Anh Bùi Văn N – sinh năm 1974. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn TP, xã KT, huyện NL, Thanh Hóa.

- Anh Hoàng Văn T – sinh năm 1975. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn GB, xã BH, huyện PX, thành phố HN.

- Anh Phạm Văn N – sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn TT, xã TT, huyện PX, thành Phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 22/4/2020, Trịnh Văn H, ở thôn CG, xã CC, huyện PX, thành phố HN điều khiển xe ô tô BKS: 29C-339.55 tham gia giao thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện CT đi huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, đến Km 562+980 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn TP, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, do đi lán sang phần đường phía bên trái theo hướng di chuyển của mình, nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 36K5-045.01 do ông Lê Đình H, sinh năm: 1961 ở khu phố HS, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa điều khiển chở ông Lê Đình Đ, sinh năm: 1954 ở cùng khu phố ngòi phía sau đang di chuyển ngược chiều. Hậu quả ông Lê Đình H chết, ông Lê Đình Đ bị thương tích được đưa đi Bệnh viện ĐKKV NL và Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu, điều trị, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Chiều hướng xác định trong hiện trường vụ tai nạn là chiều từ huyện TX đi huyện CT; điểm mốc được xác định chung nhất trong hiện trường là cột km 563 nằm bên trái đường tính theo chiều từ huyện TX đi huyện CT; mép đường nơi xảy ra vụ tai nạn làm chuẩn là mép trong vạch sơn liền phân cách giữa lòng và lề đường bên trái (kí hiệu là A) tính theo chiều từ huyện TX đi huyện CT.

Hiện trường để lại các dấu vết: Từ trực trước bên phải của xe ô tô (1) đến cột Km 563 là 14,63m; xe ô tô BKS: 29C – 339.55 đỗ nằm trong lòng đường, đầu xe quay hướng huyện TX, đuôi xe quay hướng huyện CT, từ trực trước bên phải của xe ô tô số (1) vào (A) là: 5,10m, từ trực sau bên phải của xe ô tô số (1) vào (A) là: 5,28m; từ trực sau bên phải của xe ô tô số (1) đến tâm vết dầu số (2) là: 13,80m; từ trực sau bên phải của xe ô tô số (1) đến trực trước xe mô tô số (4) là: 13,95m; hiện trường để lại vết dầu loang số (2) kích thước: (1, 15 x 0, 50)m nằm trong lòng đường, từ tâm vết dầu loang số (2) vào (A) là: 3,70m; từ tâm vết dầu loang số (2) đến tâm đỉnh đầu nạn nhân số (3) là: 1,90m; nạn nhân số (3) nằm trong lòng đường, nằm ngửa, đầu nạn nhân quay hướng huyện CT, chân nạn nhân quay hướng huyện TX, từ đỉnh đầu nạn nhân số (3) vào (A) là: 2,45m, từ gót chân phải của nạn nhân số (3) vào (A) là: 2,20m, từ đỉnh đầu nạn nhân số (3) đến trực sau xe mô tô số (4) là: 1,0m, từ gót chân phải của nạn nhân số (3) đến trực trước xe mô tô số (4) là: 0,6m; xe mô tô BKS: 36k5 – 045.01 số (4) đỗ nằm bên trái xuống mặt đường, đầu xe quay hướng huyện TX, đuôi xe quay hướng huyện CT, từ trực trước xe mô tô số (4) vào (A) là: 1,63m, từ trực sau xe mô tô số (4) vào (A) là: 1,67m, từ trực trước xe mô tô số (4) đến tâm vết dầu loang số (5) là: 0,45m, từ trực sau xe mô tô số (4) đến tâm vết máu loang số (6) là: 0,65m; hiện trường để lại vết dầu loang số (5), kích thước: (1,70 x 0,90)m nằm trong lòng đường, từ tâm vết dầu loang số (5) vào (A) là: 1,33m; hiện trường để lại vết máu

loang số (6) kích thước: (0,45 x 0,20)m nằm trong lòng đường, từ tâm vết máu loang số (6) vào (A) là: 1,45m.

Ngày 22/4/2020 Công an huyện NL ra Quyết định trưng cầu giám định số 53/CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định nguyên nhân chết của ông Lê Đình H. Kết luận giám định số 1295/GĐPY - PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các vết rách da, xây xước da, bầm tím, tụ máu tại: Mặt, ngực, vai, hông, tay phải, chân phải; dập rách, tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đầu, vùng mặt; vỡ xương hộp sọ, xương gò má hai bên, xương hàm trên, xương hàm dưới; rách màng cứng; dập não, thoát não. Nguyên nhân chết Đa chấn thương.

Trong quá trình điều tra, ngày 22/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện NL đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 54/CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, khám nghiệm xe ô tô BKS: 29C-339.55 và xe mô tô BKS: 36K5-045.01, yêu cầu giám định: Xác định điểm va chạm, vị trí va chạm giữa hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm; xác định chiều hướng chuyển động, tốc độ của 02 phương tiện tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số: 1457/PC09 ngày 29/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước hộp chứa dầu phanh đĩa, mặt trước cụm tay phanh bên phải xe mô tô BKS: 36K5-045.01 (Ảnh 4,5,6) với mặt trước ngoài cụm đèn pha, xi nhan trước bên phải xe ô tô BKS: 29C-339.55 (Ảnh 22,23); tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS: 36K5-045.01 có hướng chuyển động ngược chiều, chệch từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS: 29C-339.55; vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm tại vị trí vết dầu (2), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng huyện TX đi huyện CT; không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn.

Ngày 25/6/2020 Công an huyện NL đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 81b/CSĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa xác định tỷ lệ % tổn hại sức khỏe của ông Lê Đình Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 507/2020/TTPY ngày 14/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Đình Đ được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 65 % (Sáu mươi lăm phần trăm).

Về vật chứng:

Đối với xe ô tô BKS: 29C-339.55 chủ sở hợp pháp là Công ty Cổ phần thiết bị công nghiệp Hàn Việt và xe mô tô BKS: 36K5-045.01 chủ sở hữu là anh Lê Đình Đ con trai của ông H, Công an đã trả lại cho chủ sở hữu theo pháp luật.

Đối với giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn H; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô Biển đăng ký: 29C.339.55 tạm giữ của Trịnh Văn H và giấy phép lái xe mang tên Lê Đình H, Đăng ký xe mô tô

mang tên Lê Đình Đ, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô BKS: 36K5-045.01 Cơ quan Công an thu giữ chuyển theo hồ sơ chờ xử lý theo quy định của pháp luật

* Về phần dân sự:

Quá trình điều tra, giữa các bên đã tự nguyện hòa giải, bồi thường cho gia đình bị hại Lê Đình H số tiền 90.000.000đ và bồi thường cho Lê Đình Đ số tiền 70.000.000đ. Đại diện của gia đình bị hại Lê Đình H và người bị hại Lê Đình Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trịnh Văn H.

Về hư hỏng của xe ô tô BKS: 29C-339.55 và xe mô tô BKS: 36K5-045.01, chủ sở hữu của xe ô tô và xe mô tô không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSNL ngày 05/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện NL đã truy tố Trịnh Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a và b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Văn H xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn H từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm. Công nhận bị cáo và người đại diện của người bị hại và người bị hại đã thỏa thuận thực hiện xong phần bồi thường. Tuyên trả lại giấy phép lái xe và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô và xe mô tô đã thu giữ của Trịnh Văn H và Lê Đình Đ. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lao động khắc phục hậu quả do mình gây ra.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa người làm chứng có mặt trình bày phù hợp với nội dung trong bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện phù hợp với quy định pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại, tố cáo phải giải quyết

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trịnh Văn H có giấy

phép lái xe phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 22/4/2020 bị cáo Trịnh Văn H điều khiển xe ô tô BKS: 29C-339.55 tham gia giao thông trên đường Hồ Chí Minh, theo hướng từ huyện CT, tỉnh Thanh Hóa đi huyện TX, tỉnh Thanh Hoá, đến Km 562+980 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn TP, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, do đi lấn sang phần đường phía bên trái theo hướng di chuyển của mình nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 36K5-045.01 do ông Lê Đình H điều khiển chở ông Lê Đình Đ ngồi phía sau đang di chuyển ngược chiều, dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Lê Đình H chết, ông Lê Đình Đ bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 65%, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của Trịnh Văn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NL truy tố Trịnh Văn H theo điểm a và b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội bị cáo đã đến thăm hỏi động viên gia đình người bị hại và thỏa thuận bồi thường, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Trong quá trình điều tra người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, nên áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó 03 tình tiết quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện, để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo, lao động khắc phục hậu quả mà bị cáo đã phải bồi thường cho người bị hại.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường và cam kết không thắc mắc khiếu kiện gì. Hội đồng xét xử công nhận bị cáo đã thực hiện xong phần bồi thường.

[6]. Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô và xe mô tô cơ quan Công an đã trả cho chủ sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn H; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy chứng nhận kiểm

định của xe ô tô Biển đăng ký: 29C.339.55 tạm giữ của Trịnh Văn H và giấy phép lái xe mang tên Lê Đình H, Đăng ký xe mô tô mang tên Lê Đình Đ, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô BKS: 36K5-045.01 là những giấy tờ liên quan đến xe ô tô, xe mô tô và liên quan đến bị cáo và người bị hại, nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ vào: Điều a và b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã CC, huyện PX, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về phần dân sự: Công nhận bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong phần bồi thường.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn H và trả lại Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô Biển đăng ký: 29C.339.55 cho Công ty Công ty Cổ phần thiết bị công nghiệp Hàn Việt.

Trả lại cho anh Lê Đình Đ các loại giấy tờ gồm: Giấy phép lái xe mang tên Lê Đình H, Đăng ký xe mô tô mang tên Lê Đình Đ, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô BKS: 36K5-045.01.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp người bị hại. Bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/11/2020.

Nơi nhận:

- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NL;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NL;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA